

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 140/2021/HS-ST
Ngày 28-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đoàn Thị Huệ.
2. Ông Đặng Văn Trữ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nhung - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa:

Ông Trương Hoàng Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 128/2021/TLST-HS ngày 08/9/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2021/QĐXXST-HS ngày 14/10/2021 đối với bị cáo:

Lại Văn Đ, sinh năm 1976 tại Hà Nam; nơi ĐKKHKT, chỗ ở: Tổ 2, phường H, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lại Văn K và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Lê Thị M, sinh năm 1986 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/6/1999, Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội: “Trộm cắp tài sản”. Ngày 03/05/2001, Tòa án nhân dân thị xã Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt chung với bản án của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng bị cáo chưa chấp hành xong là 18 tháng tù. Ngày 28/9/2009, Công an phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 200.000 đồng về hành vi: “Đánh nhau”. Ngày 03/9/2012, Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 18/9/2014, Công an phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 750.000 đồng về hành vi: “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 12/8/2015, Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà

Nam xử phạt 10 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”; bị bắt, tạm giữ ngày 17/6/2021, tạm giam từ ngày 23/6/2021 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Lê Thị M, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ 2, phường H, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Đỗ Văn T, sinh năm 1973; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 17/6/2021, Lại Văn Đ đang đi làm công việc khoan cắt bê tông ở gần nhà thì có người thanh niên tên Cò khoảng 35 tuổi (Đ không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ) đi đến tìm Đ, Cò nói: “*Anh em mình đi làm cái cho đỡ buồn*” (ý Cò rủ đi mua ma túy để cùng sử dụng). Khi Đ đồng ý nói: “*Ừ*” thì người thanh niên lấy ra số tiền 500.000 đồng đưa cho Đ. Đ nói với người thanh niên: “*Đứng đây đợi tao*” rồi một mình điều khiển xe máy biển kiểm soát 20L5-3971 đi đến khu vực cầu Châu Sơn thuộc tổ dân phố Hồng Phú, thành phố Phủ Lý. Tại đây, Đ gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi (Đ không biết nhân thân, lai lịch, địa chỉ) và hỏi người này: “*Anh có hàng không?*” thì người đó trả lời: “*Có, năm trăm rưỡi một cái*”. Đ lấy ra số tiền 550.000 đồng (trong đó có 500.000 đồng của người thanh niên và 50.000 đồng của Đ góp thêm) đưa cho người đàn ông và được người này đưa lại 01 gói giấy bạc màu vàng. Biết đó là ma túy, Đ liền cầm lấy gói giấy bạc giữ trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe máy quay về để gặp người thanh niên. Khi đi đến khu vực ngõ 118 đường Võ Văn Tần thuộc tổ 4, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý thì Đ bị lực lượng Công an phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Đ đã thả từ bàn tay trái xuống đất 01 gói giấy bạc màu vàng nhưng đã bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ quả tang. Tại chỗ, khi kiểm tra gói giấy bạc màu vàng thấy bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục và Đ khai nhận đó là ma túy, cất giấu mục đích để sử dụng.

Vật chứng, tài sản thu giữ của vụ án gồm: 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 đã qua sử dụng; 01 căn cước công dân mang tên Lại Văn Đ; 01 đăng ký mô tô, xe máy số: 0026959 mang tên Dương Văn Lâm và 01 xe máy nhãn hiệu TMT kiểu Wave Alpha màu xanh, biển kiểm soát: 20L5-3971.

Tại bản Kết luận giám định số 134/PC09-MT ngày 22/6/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “*Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,232 gam, loại Heroine*”.

Bản Cáo trạng số 143/CT-VKS-PL ngày 06/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Lại Văn Đ về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quan điểm không thay đổi, bổ sung về nội dung đã truy tố đối với bị cáo Lại Văn Đ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt Lại Văn Đ từ 30 tháng đến 36 tháng tù.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lại Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Lại Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ của vụ án như biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng; kết luận giám định về chất ma túy; lời khai của người làm chứng, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 17/6/2021, tại khu vực đường Võ Văn Tần thuộc tổ 4, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Lại Văn Đ bị lực lượng Công an phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt giữ quả tang đang cất giấu trái phép 0,232 gam chất ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhân thân xấu do đã nhiều lần bị kết án về tội: “Trộm cắp tài sản” (đều đã được xóa án tích); nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi: “Sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Đánh nhau” (đều đã hết thời hạn coi như chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có người thân (bố đẻ) là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên sẽ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và các chất gây nghiện trực tiếp là các hoạt động cất giữ, tàng trữ chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn cho xã hội, làm nảy sinh tệ nạn ma túy là mầm mống, nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy, cần có mức hình phạt thật nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm đã thực hiện và nhân thân xấu của bị cáo mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật đồng thời nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người không có nghề nghiệp, thu nhập và tài sản riêng; phạm tội không vì mục đích vụ lợi nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền, tịch thu tài sản...) đối với bị cáo.

[6] Đối với người thanh niên tên Cò theo bị cáo khai là người đã góp tiền với bị cáo để mua ma túy và người đàn ông khoảng 50 tuổi đã gặp ở khu vực cầu Châu Sơn, thành phố Phủ Lý là người đã bán ma túy cho bị cáo ngày 17/6/2021 để cất giấu, do quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp nghiệp vụ để điều tra, xác minh nhưng không xác định được đặc điểm nhân thân, lai lịch của những người này, ngoài lời khai duy nhất của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên không có cơ sở để xem xét, xử lý là có căn cứ.

[7] Về vật chứng và xử lý vật chứng đã thu giữ:

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YMT Wave Alpha, BKS: 20L5-3971 và 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy BKS: 20L5-3971 mang tên Dương Văn Lâm, quá trình điều tra đã xác định là tài sản hợp pháp trong thời kỳ hôn nhân của bị cáo và chị Lê Thị M (vợ bị cáo). Do bị cáo đã sử dụng tài sản này làm phương tiện để phạm tội nên sẽ xem xét tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước phần tài

sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bị cáo là ½ giá trị chiếc xe, phần giá trị còn lại của tài sản này sẽ trả lại cho chị M.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 và 01 căn cước công dân mang tên Lại Văn Đ, quá trình điều tra đã xác định là tài sản, giấy tờ hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên sẽ trả lại cho bị cáo.

- Đối với toàn bộ số Heroine hoàn trả sau giám định cùng bao gói là vật cấm tàng trữ, lưu hành sẽ tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lại Văn Đ phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2021.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước ½ giá trị chiếc xe máy biển kiểm soát: 20L5-3971, nhãn hiệu YMT, màu xanh, số khung: RMHWCHLUM 5500515, số máy: VHRHTZS152FMH-600000511, xe cũ đã qua sử dụng thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bị cáo Lại Văn Đ.

- Trả lại cho chị Lê Thị M ½ giá trị chiếc xe máy biển kiểm soát: 20L5-3971, nhãn hiệu YMT, màu xanh, số khung: RMHWCHLUM 5500515, số máy: VHRHTZS152FMH-600000511, xe cũ đã qua sử dụng thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị M.

- Tịch thu, giao cho Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý quản lý 01 (*một*) đăng ký mô tô, xe máy số: 0026959 mang tên Dương Văn Lâm, sinh năm 1983, địa chỉ: Đoàn Kết, An Khánh, Đại Từ, Thái Nguyên để đảm bảo thi hành án đối với chiếc xe máy biển kiểm soát: 20L5-3971 theo quy định của pháp luật.

- Trả lại cho bị cáo Lại Văn Đ 01 (*một*) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, có số IMEI1: 358906077334742, số IMEI2: 358906077334759, vỏ màu đen, bên trong máy lắp SIM Viettel số: 0974.016.280, trên SIM có dãy số: 8984948000066444021 (điện thoại đã cũ) và 01 (*một*) căn cước công dân số: 035076001465 mang tên Lại Văn Đ.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (*một*) phong bì đã niêm phong mặt trước ghi: “*Mẫu vật hoàn trả QT01*”, số 134/PC09-MT có chữ ký và dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 08/9/2021.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Lại Văn Đ nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Phủ Lý;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Người có, QL, NVLQ đến vụ án;
- Bị cáo Lại Văn Đ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Thanh Sơn